TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN SÔNG MÃ** **TỈNH SƠN LA**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 241a/2024/HSST
Ngày 10 - 9 - 2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN SÔNG MÃ

- ***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có***:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Lô Văn Long

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Trần Thành Vân; ông Quàng Văn Tiện

- ***Thư ký phiên toà***: Ông Bùi Quang Hùng - Thư ký Toà án nhân dân huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Sông Mã tham gia phiên toà*****:** Ông Quàng Văn Cuộc - Kiểm sát viên.

Ngày 10 tháng 9 năm 2024 tại Trụ sở Toà án nhân dân huyện Sông Mã, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 219/2024/HSST ngày 21 tháng 6 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 241/2024/QĐXXST-HS ngày 09 tháng 8 năm 2024 và Quyết định hoãn phiên tòa số 312/2024/HSST-QĐ ngày 23 tháng 8 năm 2024 đối với bị cáo: đối với bị cáo:

Họ và tên: **Giàng A S**, sinh ngày 18/6/2006 (đến ngày thực hiện hành vi phạm tội bị cáo mới 17 tuổi 07 tháng 06 ngày), tại huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La.

Nơi cư trú: Bản Ngu H, xã Nà Ngh, huyện Sông M, tỉnh Sơn La; nghề nghiệp: Trồng trọt; trình độ học vấn: 8/12; dân tộc: Mông; tôn giáo: Không; giới tính: Nam; quốc tịch: Việt nam; con ông Giàng Ca Dh và bà Vừ Thị V; bị cáo chưa có vợ con. Hiện đang sống chung như vợ chồng với Vàng Thị Kh, sinh năm 2006, trú tại bản Lọng Ngh, xã Nậm T, Sông M, Sơn La; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo không bị tạm giữ, tạm giam, được tại ngoại và áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú; có mặt.

- *Bị hại*: Bà Lường Thị G, sinh năm 1959 (đã chết) - Người đại diện hợp pháp của bị hại Lường Thị G: Anh Cà Văn X, sinh năm 1983 (là con ruột của bị hại); nơi cư trú: Bản Nà Kh, xã Nậm T, huyện Sông Mã, Sơn La; có mặt.

- *Người bào chữa cho các bị cáo*: Bà Lường Thị Tươi - Luật sư thực hiện trợ giúp pháp lý thuộc Đoàn luật sư tỉnh Sơn La; có mặt

- *Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan*: Anh Vàng A Kh, sinh ngày 27/9/2008 - Người đại diện hợp pháp của người liên quan: Ông Vàng A N, sinh năm 1987 (bố đẻ); nơi cư trúi: Bản Lọng Ngh, xã Nậm T, huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La, có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên toà, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 06 giờ 30 ngày 24/01/2024, Giàng A S, sinh ngày 18/6/2006 trú tại bản Ngu H, xã Nà Ngh, Sông Mã cùng Vàng A Kh, sinh ngày 27/9/2008 trú tại bản Lọng Ngh, xã Nậm T, huyện Sông Mã đi chơi tại thị trấn Sông Mã chuẩn bị về nhà Kh tại bản Lọng Ngh, xã Nậm T (Giàng A S đang sống chung như vợ chồng với chị gái của Kh, Kh gọi S là anh rể), trước khi đi Kh đưa chiếc xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Exciter, màu sơn xám-xanh-đen, không gắn BKS của Kh cho S điều khiển chở Kh đi về, cả hai người đều không đội mũ bảo hiểm.

Đến khoảng 07 giờ 30 phút cùng ngày, S điều khiển xe chở theo Kh đi trên đường Tỉnh lộ 113, khi đi đến địa phận bản Nà Kh, xã Nậm T, Sông Mã, khi vừa qua đoạn đường cua vòng sang trái là đoạn đường thẳng và có độ dốc từ cao xuống thấp khoảng 4 độ về hướng Trung tâm xã Nậm T, lúc này cách khoảng 30 – 40 mét phía trước S quan sát thấy bà Lường Thị G, sinh năm 1959 trú tại bản Nà Kh, xã Nậm T, Sông Mã đang đi bộ cùng chiều và đi sát lề đường phải, S đã bấm còi và giảm mạnh phanh sau, bóp phanh trước nhưng do đi nhanh không làm chủ được tốc độ nên phần đầu xe mô tô đâm vào vùng lưng của bà G khiến bà G cùng xe mô, Kh, S ngã trượt về trước khoảng 06m thì dừng lại, S và Kh bị ngã văng ra phía bên phải đường theo chiều đi, xe mô tô đè lên phần dưới người của bà G. Sau đó, được người dân xung quanh đến nâng chiếc xe lên kéo bà G ra khỏi xe rồi đưa bà G đi cấp cứu tại Bệnh viện đa khoa huyện Sông Mã nhưng đã tử vong ngay sau đó, Kh và S bị thương nhẹ, xe mô tô bị hư hỏng một số bộ phận.

Ngày 24/01/2024 Cơ quan CSĐT Công an huyện Sông Mã đã tiến hành kiểm tra nồng độ cồn và test thử ma túy đối với Giàng A S, Kết quả: Không có nồng độ cồn trong hơi thở, âm tính với chất ma túy.

Sau khi vụ tai nạn giao thông xảy ra, Cơ quan CSĐT Công an huyện phối hợp với Viện kiểm sát huyện Sông Mã tiến hành khám nghiệm hiện trường, khám nghiệm tử thi.

- *Kết quả khám nghiệm hiện trường:*

Hiện trường chung: Được xác định là đoạn đường Tỉnh lộ 113 tại Km 61+ 690 thuộc địa phận bản Nà Kh, xã Nậm T, huyện Sông Mã. Hướng Bắc là đường giao thông đi hướng Nậm T, hướng Nam là đường giao thông đi hướng thị trấn Sông Mã, hướng Tây tiếp giáp với nhà kho và quán của anh Cà Văn Ngọc, hướng Đông tiếp giáp với nhà của anh Cà Văn Diên. Đoạn đường xảy ra tai nạn có mặt đường dải nhựa, mặt đường khô ráo không trơn trượt, không bị che khuất tầm nhìn, mặt đường nơi xảy ra tai nạn phần chính giữa có phần cao hơn S với hai bên phần đường, lấy hướng thị trấn Sông Mã đi xã Nậm T làm hướng khám nghiệm, lòng đường rộng 3,3m, loại đường không có vạch chia đôi phần đường, lề đường phải bằng đất rộng 0,7m, trên lề đường phải vị trí trước cửa nhà Cà Văn Diên là cỏ có độ cao trung bình 0,10m, tiếp giáp là đống củi xếp

bằng có chiều cao trung bình 1,5m, tiếp giáp đống củi đi về phúa nam là cổng vào nhà anh Cà Văn Diên (sát lề đường phải) cổng có lối vào bằng bê tông rộng 3,70m. Lề đường trái rộng 01m, vị trí lề đường trái có khe rãnh dính bùn đất sâu hơn S với mặt đường là 15cm và rộng 60cm. Đoạn đường có độ dốc từ cao xuống thấp theo hướng thị trấn Sông Mã – Nậm T với độ dốc trung bình 04 độ, có các hộ dân sinh sống hai bên đường, có nhà cửa, cây cối che khuất một phần tầm nhìn theo hướng giao thông đi thị trấn Sông Mã. Từ điểm xảy ra tai nạn về hướng thị trấn Sông Mã khoảng 100m là đoạn đường cong sang phải theo hướng Nậm T- Sông Mã, vị trí đỉnh dốc cũng là vị trí đỉnh góc cua. Mặt đường vị trí tai nạn có đất, đá ran rải rác khu vực sát lề đường phải. Lấy mép đường phải làm mép chuẩn, lấy cột mốc số hiệu H7/61 nằm trên lề đường phải ở phía Bắc S với nhà Cà Văn Diên làm điểm chuẩn ký hiệu A, xác định các vị trí.

Hiện trường cụ thể: Gồm có 5 vị trí.

Vị trí 1: Xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Exciter màu sơn xám-xanh-đen, không gắn BKS, có số khung RLCUG1010NY372307, số máy G3D4E1143346, nằm đổ nghiêng sang trái ở phần đường và lề đường phải, trong đó đầu xe quay hướng Đông nằm trên lề đường phải, đuôi xe quay hướng Tây nằm trên phần đường phải. Từ trục trước đến mép điểm chuẩn là 0,65m, từ trục sau đến mép điểm chuẩn là 0,3m. Trục giữa nằm trên mép đường chuẩn, từ trục giữa đến điểm A là 14,05m, trục giữa đến điểm giữa cổng nhà Cà Văn Diên là 6,3m.

Vị trí 2: Là hai chiếc dép nhựa màu trắng đã cũ, rách nằm trên phần đường phải, trong đó chiếc dép bên phải nằm úp cách mép đường chuẩn 0,47m và cách điểm A là 15,5m. Chiếc dép bên trái nằm ngửa cách mép chuẩn là 0,40m và cách điểm A là 15,1m, hai chiếc dép cách nhau 25cm.

Vị trí 3: Là vết mài trượt màu đen nằm trên phần đường bên phải có tổng chiều dài 07m, chiều rộng 04cm, có chiều hướng từ Nam sang Bắc, từ trái qua phải, nằm ở phía Nam S với vị trí số 1. Từ điểm đầu vết mài trượt đến mép chuẩn là 0,57m, đến trục giữa xe mô tô là 13,30m, đến điểm giữa cổng nhà Cà Văn Diên là 8,2m, đến điểm A là 27,30m. Điểm cuối vết cày trượt cách mép chuẩn là 0,35m và cách điểm A là 20,7m. Từ điểm cuối vị trí số 3 đến vị trí giữa quán, nhà ở Cà Văn Ngọc là 13m.

Vị trí 4: Là vết mài trượt màu trắng nâu có chiều dài 3,2m, rộng 06cm nằm ở trên phần đường bên phải, chiều hướng từ Nam sang Bắc, từ trái qua phải và kết thúc tại vị trí bánh sau của xe mô tô ở vị trí số 1. Điểm đầu cách mép chuẩn 0,4m, cách điểm chuẩn 16,9m, cách điểm cuối vị trí số 3 là 3,8m, từ điểm cuối đến mép chuẩn là 0,4m.

Vị trí 5: Là vết cày trượt màu trắng nằm trên phần đường phải có chiều dài 35cm, rộng 0,8cm, chiều hướng từ Nam sang Bắc. Điểm đầu vết cày cách mép chuẩn 0,65m, đến vị trí trục giữa xe mô tô ở vị trí số 1 là 0,8m, đến điểm chuẩn là 14,20m, từ điểm cuối đến mép chuẩn là 0,47m.

Quá trình khám nghiệm xác định điểm va chạm đầu tiên giữa xe mô tô và bà Lường Thị G là tại vị trí điểm cuối của vị trị số 3. Quá trình khám nghiệm đã tạm giữ 01 xe mô tô tại hiện trường, 02 chiếc dép nhựa màu trắng.

- Kết quả khám nghiệm tử thi của bà Lường Thị G ngày 24/01/2024 xác định các dấu vết thương tích sau:

+ Đầu, mặt: Vùng chẩm có đám sưng nề, bầm tím, kích thước 07 x 04cm, giữa đám sưng nề có vết xây xước rách da kích thước 0,7 x 0,5cm; Trán phải có vết xây xước da, kích thước 03 x 01cm; Trán trái có vết xây xước da, kích thước 03 x 1,5cm; Đuôi mắt phải có vết xây xước da, kích thước 03 x 1,5cm; Mũi có máu chảy ra.

+ Cổ, ngực, bụng, tay: Không phát hiện dấu vết tổn thương.

+ Lưng: Ngang thắt lưng có đám bầm tím, kích thước 08 x 05cm.

+ Chân: Mặt trong bàn chân phải có vết rách da kích thước 02 x 1,5cm. Mặt ngoài đùi phải kéo dài xuống cẳng chân có đám bầm tím, kích thước 13 x 08cm.

+ Bộ phận sinh dục, hậu môn: Bình thường.

Phẫu thuật rạch da vùng chẩm kiểm tra: Tổ chức dưới da vùng chẩm bầm tím, tụ máu màu đen, xương sọ vùng chẩm vỡ dọc từ đỉnh chẩm xuống vùng chẩm, kích thước 08 x 0,1cm, qua vết vỡ có máu loãng chảy ra. (BL: 64-75).

Ngày 24/01/2024 Cơ quan CSĐT Công an huyện Sông Mã đã ra Quyết định trưng cầu giám định số 258/QĐ-ĐTTH trưng cầu Trung tâm pháp y tỉnh Sơn La xác định nguyên nhân tử vong của Lường Thị G. Tại Bản kết luận giám định pháp y về tử thi số: 03/KLGĐTT-TTPY ngày 30/01/2024 của Trung tâm pháp y tỉnh Sơn La đối với Lường Thị G, kết luận:

" 1. Các kết quả chính

- Kết quả khám nghiệm:

+ Vùng chẩm có vết thương rách da, xung quanh sưng nề, bầm tím.

+ Sây xước da, bầm tím vùng mặt, lưng, chân.

+ Tổ chức dưới da vùng chẩm bầm tím, tụ máu.

+ Vỡ xương sọ vùng chẩm, đường vỡ từ đỉnh chẩm xuống vùng chẩm. Có máu loãng chảy ra qua vết hở..

2. Kết luận

Nguyên nhân chết: Chấn thương sọ não, vỡ xương hộp sọ vùng chẩm".

- Kết quả xem xét dấu vết thân thể Giàng A S ngày 24/01/2024, kết quả như sau:

+ Tại bụng trái trên hố chậu trái có vết thương rách da kích thước 05 x 02cm;

+ Tại đầu gối trái có đám xây xước, bầm ím, tróc da trên diện 13 x5 cm;

+ Tại mặt trên mu bàn chân trái có vết rách da, chảy máu kích thước 02x15 cm.

- Kết quả xem xét dấu vết thân thể Vàng A Kh ngày 24/01/2024, kết quả như sau:

+ Tại mắt cá chân phía trong chân trái có vết thương rách da, chảy máu đã khô kích thước 3 x 1,8cm.

+ Tại cẳng chân ngoài phía dưới chân trái có vết xây xước da rỉ máu đã không, kích thước 1 x06cm.

+ Tại đầu gối trái có một vết xây xước da rỉ máu đã khô, kích thước 4,5 x01cm

Ngày 24/01/2024 đã tiến hành khám nghiệm đối với chiếc xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Exciter màu sơn xám-xanh-đen, không gắn BKS, có số khung RLCUG1010NY372307, số máy G3D4E1143346 để xác định các dấu vết và các bộ phận hư hỏng của xe.

Ngày 02/02/2024 Cơ quan CSĐT Công an huyện Sông Mã đã ra Quyết định trưng cầu giám định số 286/QĐ-ĐTTH trưng cầu Trung tâm pháp y tỉnh Sơn La xác định tỷ lệ tổn hại % sức khỏe và cơ chế hình thành thương tích của Giàng A S và Vàng A Kh. Tuy nhiên S, Kh từ chối giám định thương tích do các vết thương chỉ bị xây xước ngoài da và đã khỏi hoàn toàn, không ảnh hưởng đến sức khỏe. Cơ quan CSĐT Công an huyện Sông Ma đã ra quyết định dẫn giải để đưa S, Kh đi giám định nhưng S, Kh không chấp hành.

Ngày 19/02/2024 Cơ quan CSĐT Công an huyện Sông Mã trưng cầu định giá tài sản đối với các bộ phận hư hỏng của chiếc xe mô tô trên. Tại bản kết luận số: 04/KL ngày 23/02/2024 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Sông Mã kết luận: Xe môtô nhãn hiệu Yamaha, loại Exciter 150, BKS: 26C1-294.44; màu sơn xám-xanh-đen, có số khung RLCUG1010NY372307, số máy G3D4E1143346, đã qua sử dụng có các bộ phận bị hư hỏng tổng trị giá 4.290.000 đồng *(Bốn triệu hai trăm chín mươi nghìn).*

Trong quá trình điều tra, Giàng A S thừa nhận về việc điều khiển xe mô tô đi với tốc độ nhanh không kịp xử lý nên đã đâm vào bà G. Tuy nhiên, S khẳng định khi cách khoảng 30-40m phía trước S quan sát thấy bà G đứng ở lề đường trái theo chiều đi và chạy chéo từ bên trái sang bên phải đường nên xảy ra va chạm. Lời khai nhận của S không phù hợp với lời khai của những người làm chứng, cụ thể: Vàng A Kh là người ngồi sau khẳng định khi cách vị trí xảy ra va chạm 8-10m Kh nhìn về phía trước thì thấy bà G đang ở vị trí sát lề đường phải và quay lưng về phía S và Kh; lời khai của Cà Văn Ngọc, sinh năm 1986 trú tại bản Nà Kh, xã Nậm T khẳng định khi Ngọc đang mở cửa quán thì thấy bà G xách con gà đến nhà Lường Thị Dân, sinh năm 1991 ở cùng bản nhà ở bên phía đối diện quán của Ngọc và nói chuyện với Dân tại cổng nhà Dân, sau khi mở cửa quán xong Ngọc quay vào giữa quán thì nghe tiếng xe mô tô đi từ hướng thị trấn Sông Mã đi xã Nậm T, Ngọc quay lại nhìn thì thấy xe mô tô đi nhanh và đâm vào phía sau lưng bà G đang đi bộ cùng chiều với xe mô tô và sát mép đường bên phải theo

chiều đi, khoảng cách từ vị trí Ngọc đứng đến vị trí xảy ra tai nạn là 13m; lời khai của Lường Thị Dân và ông Cà Văn Đưa (chồng bà G) được biết: Vào khoảng 06h sáng ngày 24/01/2024, sau khi ông Đưa và bà G ngủ dậy tại lán chăn nuôi thuộc bản Nà Kh, xã Nậm T thì bà G có bắt 02 con gà ở chuồng để đem đến cho Lường Thị Dân để làm giống do trước đó Dân có xin gà của bà G về làm giống, bà G đem 02 con gà đến cho Dân xong sẽ đi đến nhà ở tại bản Nà Kh, xã Nậm T để lấy gạo lên lán chăn nuôi, khi bà G đi đến nhà Dân thì có gọi Dân ra giữa cổng nhà Dân và đưa cho Dân 02 con gà, hai người nói chuyện một lúc thì bà G đi về nhà để lấy gạo, nhà bà G cách nhà Dân khoảng 300m và cũng nằm ở bên phải đường hướng từ thị trấn Sông Mã đi trung tâm xã Nậm T, khi bà G quay người đi về thì Dân cũng xách 02 con gà để thả ở chuồng, nhưng khi Dân đi được khoảng 5m thì nghe thấy tiếng xảy ra va chạm và tiếng hô hoán của anh Ngọc nên Dân đem hai con gà thả vào chuồng rồi chạy ra xem thì thấy Ngọc đang kéo bà G từ đầu xe mô tô ra. Tại thời điểm xảy ra tai nạn, phía bên trái đường đối diện cổng nhà chị Dân là nhà kho để không của anh Ngọc không có ai ở đó, xuống phía dưới hướng thị trấn Sông Mã là quán anh Ngọc.

Tại thời điểm xảy ra tai nạn, Giàng A S không có giấy phép lái xe mô tô, khi tham gia giao thông không đội mũ bảo hiểm, điều khiển xe chở Vàng A Kh ngồi sau không đội mũ bảo hiểm, điều khiển xe không có gương chiếu hậu, xe không gắn biển kiểm Sát, điều khiển xe không có Giấy chứng nhận bảo hiểm trách nhiệm dân sự.

Nguyên nhân xảy ra vụ tai nạn: Lỗi là do Giàng A S điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Exciter màu sơn xám-xanh-đen, không gắn BKS đã không giảm tốc độ để có thể dừng lại một cách an toàn khi qua đường cua tầm nhìn bị hạn chế, khi xuống dốc và phía trước có chướng ngại vật trên đường dẫn đến không kịp xử lý tình huống và đâm vào bà Lường Thị G đang đi bộ cùng chiều trên đường và đi sát lề đường phải theo chiều đi. Giàng A S khi điều khiển phương tiện tham gia giao thông đường bộ đã vi phạm quy định tại các khoản 1, 2, 4 Điều 5 Thông tư số 31/2019/TT-BGTVT ngày 29/8/2019 của Bộ giao thông vận tải và khoản 9 Điều 8 Luật Giao thông đường bộ.

Thông tư số 31/TT-BGTVT ngày 28 tháng 9 năm 2019 của Bộ giao thông vận tải quy định:

Điều 5. Các trường hợp phải giảm tốc độ

Người điều khiển phương tiện tham gia giao thông đường bộ phải giảm tốc độ để có thể dừng lại một cách an toàn trong các trường hợp sau:

1. Có báo hiệu cảnh báo nguy hiểm hoặc có chướng ngại vật trên đường;

2. Chuyển hướng xe chạy hoặc tầm nhìn bị hạn chế;

4. Qua cầu, cống hẹp; đi qua đập tràn, đường ngầm, hầm chui; khi lên gần đỉnh dốc, khi xuống dốc...

Luật giao thông đường bộ năm 2008 quy định:

Điều 8. Các hành vi bị nghiêm cấm

…

9. Điều khiển xe cơ giới không có giấy phép lái xe theo quy định.

Cáo trạng số: 163/CT-VKSSM ngày 21 tháng 6 năm 2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Sông Mã đã truy tố ra trước Tòa án nhân dân huyên Sông Mã để xét xử bị cáo Giàng A S về tội: Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ theo điểm a khoản 2 Điều 260 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo Giàng A S đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung bản Cáo trạng đã nêu.

Tại phiên tòa, đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Sông Mã vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo về tội danh, điều luật viện dẫn áp dụng như nội dung bản Cáo trạng. Đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố bị cáo Giàng A S phạm tội: Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ.

Áp dụng điểm a khoản 2 Điều 260; điểm b khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 98; Điều 101 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo: Giàng A S từ 03 năm đến 03 năm 06 tháng tù.

Về trách nhiệm dân sự: Sau khi xảy ra tai nạn, gia đình bị cáo Giàng A S và gia đình Vàng A Kh đã thỏa thuận, tự nguyện bồi thường thiệt hại cho gia đình bị hại số tiền là 200.000.000đ. Đại diện gia đình bà Lường Thị G đã nhận đủ số tiền trên và không có yêu cầu gì thêm, nên đề nghị không xem xét.

Vật chứng của vụ án: Đề nghị HĐXX:

- Trả lại cho người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: Anh Vàng A Kh 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA, Exciter màu sơn xám-xanh-đen, không gắn biển kiểm Sát, có số khung: RLCUG1010NY372307, số máy G3D4E1143346.

- Tịch thu để tiêu hủy: 02 chiếc dép nhựa màu trắng.

Về án phí: Đề nghị miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo theo quy định của pháp luật.

Bị cáo Giàng A S không có ý kiến gì đối đáp với lời luận tội của Kiểm sát viên, khi được nói lời sau cùng, bị cáo xin được giảm nhẹ hình phạt.

Đại diện hợp pháp của người bị hại không thắc mắc về tội danh và mức hình phạt mà đại diện Viện kiểm sát vừa đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng đối với bị cáo và có ý kiến đề nghị giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo và đề nghị được trả lại chiếc xe mô tô của bị hại. Về bồi thường dân sự: Gia đình bị cáo đã bồi thường đủ số tiền 200.000.000 đồng, nên không yêu cầu bị cáo phải bồi thường gì thêm.

Quan điểm của người bào chữa cho bị cáo: Bà Lường Thị Tươi - Luật sư thực hiện trợ giúp pháp lý thuộc Đoàn luật sư tỉnh Sơn La: Hành vi của bị cáo

Giàng A S đã thực hiện là vi phạm pháp luật, việc khởi tố, truy tố đối với bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Tuy nhiên bị cáo là người dân tộc thiệu số, sống ở vùng có điều kiện kinh tế đặc biệt khó khăn, bị cáo Giàng A S có trình độ văn hóa 8/12, nên hiểu biết pháp luật còn hạn chế. Khi thực hiện hành vi phạm tội bị cáo mới 17 tuổi 07 tháng 06 ngày. Sau khi sự việc xảy, đã tác động cho gia đình thỏa thuận bồi thường cho bị hại số tiền 200.000.000 đồng, gia đình bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Nên đề nghị Hội đồng xét xử cho bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy đinh tại điểm b khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Áp dụng điểm a khoản 2 Điều 260; điểm b, khoản 1 Điều 51; Điều 98; khoản 1 Điều 101 của Bộ luật Hình sự. Đề nghị xử phạt bị cáo Giàng A S mức án thấp nhất của mức đề của đại diện viện kiểm sát.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: Anh Vàng A Kh không yêu cầu Giàng A S phải chịu chi phí sửa chữa chiếc xe do S là anh rể của Kh và không đề nghị S phải bồi thường gì cho mình,. Người đại diện của Vàng A Kh nhất trí với ý kiến của Kh.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra và kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cở sở xem xét đầy đủ và toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, lời khai của bị cáo, ý kiến của người bào chữa, ý kiến của người đại diện bị hại, ý kiến của người liên quan và người đại diện của người liên quan, các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định của cơ quan, người tiến hành tố tụng: Cơ quan điều tra Công an huyện Sông Mã, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện Sông Mã, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên toà bị cáo, người bào chữa cho bị cáo, bị hại và người đại diện của bị hại không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo Giàng A S khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung bản Cáo trạng đã nêu. Lời khai của bị cáo tại phiên toà phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra; Biên bản khám nghiệm hiện trường, lời khai của người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan Vàng A Kh, lời khai của người làm chứng, phù hợp với các tài liệu, chứng đã được thu thập có trong hồ sơ vụ án. Đủ cơ sở để kết luận: Khoảng 07 giờ 30 ngày 24/01/2024, bị cáo Giàng A S không có giấy phép xe theo quy định, không đội mũ bảo hiểm, điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Exciter màu sơn xám-xanh-đen, không gắn

biển kiểm Sát chở Vàng A Kh đi trên đường tỉnh lộ 113 hướng từ thị trấn Sông Mã về trung tâm xã Nậm T, Sông Mã. Khi đi đến Km 61+690 tỉnh lộ 113 thuộc địa phận bản Nà Kh, xã Nậm T, Sông Mã là đoạn đường vừa qua đoạn cua vòng sang trái và có độ dốc từ cao xuống thấp khoảng 4 độ về trước, cách khoảng 30-40m về phía trước S quan sát thấy bà Lường Thị G đang đi bộ cùng chiều trên đường và đi sát lề đường phải, nhưng do đi nhanh không làm chủ được tốc độ nên không kịp điều khiển xe lách sang bên trái để vượt lên nên chiếc xe mô tô do S điều khiển đã va chạm với bà G đang đi bộ. Hậu quả, bà Lường Thị G bị ngã đập đầu xuống đường nhựa gây chấn thương sọ não, vỡ hộp sọ vùng chẩm tử vong. Do đó, hành vi của bị cáo có đủ yếu tố cấu thành tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ" theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 260 của Bộ luật hình sự như cáo trạng truy tố bị cáo là đúng người, đúng tội và đúng quy định của pháp luật.

[3] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm an toàn giao thông đường bộ, điều khiển phương tiện giao thông mà không có giấy phép lái xe theo quy định là hành vi bị pháp luật nghiêm cấm nhưng bị cáo vẫn thực hiện. Do đó, cần phải có mức hình phạt nghiêm khắc, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để có tính răn đe, giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo

[4] Đánh giá về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội nhưng không thành khẩn khai báo và ăn năn hối cải, nên không được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Sau khi gây tại nạn, gia đình bị cáo đã tự nguyện bồi thường cho gia đình bị hại số tiền 200.000.000đ, đại diện hợp pháp của bị hại đề nghị giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, nên có căn cứ áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Tại thời điểm bị cáo thực hiện hành vi phạm tội, bị cáo Giàng A S mới 17 tuổi 07 tháng 06 ngày, nên cần áp dụng Chương XII Bộ luật Hình sự - Những quy định đối với người dưới 18 tuổi phạm tội khi lượng hình đối với bị cáo.

[5] Về hình phạt chính: Căn cứ vào quy định của Bộ luật Hình sự, cân nhắc tích chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự. Hội đồng xét xử, xét thấy cần áp dụng hình phạt tù giam đối với bị cáo và cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội trong một thời gian nhất định nhằm cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành công dân có ích cho gia đình và xã hội cũng như công tác đấu tranh phòng ngừa tội phạm. Tuy nhiên, khi thực hiện hành vi phạm tội bị cáo mới 17 tuổi 07 tháng

06 ngày. Do đó Hội đồng xét xử sẽ cân nhắc để có mức án phù hợp, tương xứng với hành vi mà bị cáo đã thực hiện thể hiện sự khoan hồng của pháp luật.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Sau khi xảy ra tai nạn, gia đình bị cáo Giàng A S và gia đình Vàng A Kh đã thỏa thuận, tự nguyện bồi thường thiệt hại cho gia đình bị hại số tiền là 200.000.000đ. Đại diện gia đình bà Lường Thị G đã nhận đủ số tiền trên, không yêu cầu bị cáo phải bồi thường thêm bất cứ khoản tiền nào khác. Do đó, về trách nhiệm dân sự, Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết.

Về chi phí sửa chữa chiếc xe, Vàng A Kh không yêu cầu Giàng A S phải chịu chi phí sửa chữa chiếc xe do S là anh rể của Kh. Kh cũng không đề nghị S phải bồi thường gì cho mình, nên HĐXX không xem xét.

[7] Về các vấn đề liên quan:

- Đối với Vàng A Kh là chủ sở hữu chiếc xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Exciter màu sơn xám-xanh-đen, không gắn BKS. Quá điều tra, xác định khi giao xe cho Giàng A S điều khiển, Kh không biết S là người chưa có giấy phép lái xe, Kh nghĩ S đã lấy vợ nên nghĩ S đã có giấy phép lái xe theo quy định. Mặt khác, tại thời điểm Kh giao xe cho S điều khiển thì Kh mới 15 tuổi 3 tháng 28 ngày. Do đó, không có căn cứ xử lý đối với Vàng A Kh về tội "Giao cho người không đủ điều kiện điều khiển phương tiện tham gia giao thông đường bộ" quy định tại Điều 264 Bộ luật Hình sự.

- Đối với hành vi Giàng A S không đội mũ bảo hiểm khi điều khiển xe mô tô tham gia giao thông đường bộ, chở người ngồi sau không đội mũ bảo hiểm, điều khiển xe không có gương chiếu hậu, không có giấy chứng nhận bảo hiểm trách nhiệm dân sự, đã vi phạm tại các điểm n, o khoản 3 Điều 6; điểm a khoản 1 và điểm c khoản 2 Điều 17, điểm a khoản 2 Điều 21 Nghị định số 100/2019/NĐ-CP ngày 30/12/2019 của Chính phủ quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực giao thông đường bộ và đường sắt (được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 123/2021/NĐ-CP ngày 28/12/2021 của Chính phủ). Vàng A Kh được chở trên xe mô tô nhưng không đội mũ bảo hiểm, để cho người không đủ điều kiện điều khiển xe tham gia giao thông, đưa phương tiện không gắn BKS tham gia giao thông đã đã vi phạm tại các điểm b khoản 6 Điều 11; điểm đ, k khoản 5 Điều 30 Nghị định số 100/2019/NĐ-CP ngày 30/12/2019 của Chính phủ quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực giao thông đường bộ và đường sắt (được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 123/2021/NĐ-CP ngày 28/12/2021 của Chính phủ). Đối với những hành vi vi phạm hành chính trên, Cơ quan CSĐT Công an huyện Sông Mã đã chuyển các tài liệu liên quan đến Đội CSGT Công an huyện Sông Mã tiến hành xác minh thêm các tình tiết liên quan, nếu có đủ căn cứ sẽ xử phạt theo quy định.

[8] Vật chứng của vụ án:

- Đối với 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA, Exciter màu sơn xám-xanh-đen, không gắn biển kiểm Sát, có số khung: RLCUG1010NY372307, số

máy G3D4E1143346 do Giàng A S điều khiển là tài sản của người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan Vàng A Kh, nên cần trả lại cho Vàng A Kh.

Đối với 02 chiếc dép nhưa màu trắng là những vật không còn giá trị sử dụng, nên cần tịch thu để tiêu hủy.

[9] Về án phí: Bị cáo là người dân tộc thiểu số, sống ở vùng có điều kiện kinh tế đặc biệt khó khăn, nên được xem xét miễn án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh và hình phạt:

Căn cứ vào điểm a khoản 2 Điều 260; điểm b khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 101 của Bộ luật Hình sự.

- Tuyên bố bị cáo Giàng A S phạm tội: Tội vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ.

- Xử phạt bị cáo Giàng A S 03 (ba) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo vào trại thụ hình.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Tiếp tục cấm bị cáo đi khỏi nơi cư trú cho đến khi nhận được quyết định thi hành bản án.

2. Vật chứng: Căn cứ điểm c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

- Trả lại cho người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: Anh Vàng A Kh 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA, Exciter màu sơn xám-xanh-đen, không gắn biển kiểm Sát, có số khung: 372307, số máy: 1143346.

- Tịch thu để tiêu hủy 01 (một) đôi dép nhựa màu trắng.

Theo Quyết định chuyển vật chứng số: 156/QĐ-VKS ngày 21/6/2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Sông Mã và Biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản lập hồi 14 giờ 00 phút ngày 25 tháng 6 năm 2024 giữa Công an huyện Sông Mã và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Sông Mã.

3. Án phí: Căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Uỷ Ban Thường Vụ Quốc hội. Bị cáo Giàng A S được miễn nộp án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo, đại diện hợp pháp của bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (ngày 10/9/2024).

Nơi nhận:
- Bị cáo; Đại hiện của bị hại;
- VKS huyện Sông Mã;

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

- TAND tỉnh Sơn La;
- Sở Tư pháp tỉnh Sơn La;
- Trại giam;
- THAHS;
- Người CQLNVLQ
- CCTHADS huyện Sông Mã
- Lưu: Hồ sơ vụ án, án văn

Lô Văn Long